

Số: 2182 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 13 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy chế quy định việc thành lập, kiện toàn, thay đổi thành viên, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2765/STC-GCS&TCĐĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

- Ông: Phan Quý Phương, Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Chủ tịch Hội đồng;
- Ông: Trần Bá Mẫn, Phó Giám đốc Sở Tài chính - Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Ông Nguyễn Văn Toàn, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường - Thành viên;
- Ông: Huỳnh Minh Khang, Phó Giám đốc Sở Xây dựng - Thành viên;
- Ông Trần Công Thích Vương, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thành viên;
- Ông: Hoàng Quốc Việt, Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh - Thành viên;
- Bà: Trần Tôn Thu Hằng, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh - Thành viên;
- Chủ tịch UBND cấp huyện nơi có đất - Thành viên;
- Chủ tịch UBND cấp xã nơi có đất - Thành viên;

Ngoài ra tùy điều kiện thực tế giao Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể quyết định mời:

- Đại diện tổ chức tư vấn xác định giá đất là người đủ điều kiện hành nghề tư vấn xác định giá đất theo quy định và không thuộc tổ chức tư vấn xác định giá đất được thuê để tư vấn xác định giá đất đối với quỹ đất định giá.

- Chuyên gia về giá đất là người có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc một trong các lĩnh vực tài chính đất đai, quản lý giá, quản lý đất đai, thẩm định giá, tham gia Hội đồng.

- Đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan tham gia Hội đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể

1. Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể có nhiệm vụ thẩm định phương án giá đất cụ thể đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết, thu hồi đất, xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá trị quyền sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của Luật Đất đai, do Sở Tài nguyên và Môi trường trình Hội đồng.

2. Nội dung thẩm định và chịu trách nhiệm của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể bao gồm việc tuân thủ nguyên tắc, phương pháp định giá đất, trình tự, thủ tục xác định giá đất cụ thể, kết quả thu thập thông tin trong phương án giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường trình Hội đồng. Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể không chịu trách nhiệm về các nội dung khác đã được cơ quan, người có thẩm quyền thẩm định, chấp thuận, quyết định, phê duyệt hoặc giải quyết trước đó.

3. Thông báo kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể được lập bằng văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, để Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện phương án giá đất theo ý kiến của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trình UBND tỉnh.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc độc lập, khách quan, theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; Chủ tịch và các thành viên chịu trách nhiệm cá nhân về ý kiến của mình. Các cuộc họp Hội đồng phải có biên bản ghi chép đầy đủ các ý kiến thảo luận, kết quả biểu quyết, được lưu trữ cùng với các tài liệu phục vụ cuộc họp và ý kiến bằng văn bản của thành viên Hội đồng.

2. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; nhiệm vụ cụ thể của các thành viên Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng phân công và theo Quy chế hoạt động của Hội đồng. Chủ tịch Hội đồng được quyền quyết định thành lập Tổ giúp việc của Hội đồng.

3. Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu của đơn vị đang công tác để điều hành hoạt động của Hội đồng.

4. Sở Tài chính là cơ quan thường trực của Hội đồng.

5. Nguồn kinh phí hoạt động của Hội đồng từ nguồn kinh phí ngân sách cấp theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được cấp qua Sở Tài chính là cơ quan thường trực của Hội đồng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC, NĐ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình